

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /2014/QĐ-UBND

Đăk Nông, ngày 17 tháng 6 năm 2014

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 3012

Ngày 19 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thẩm quyền, trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Đăk Nông
ban hành kèm theo Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND
ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh Đăk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 10/2011/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 418/SKH-QHCS ngày 23 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thẩm quyền, trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Đăk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh Đăk Nông như sau:

1. Bài bỏ Khoản 6 Điều 5.

2. Khoản 4, Khoản 5, Khoản 7 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước Đăk Nông, Sở Tài chính không bố trí kế hoạch vốn để thanh toán số vốn còn thiếu cho các dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 12 tháng trở lên.

5. Tham mưu UBND tỉnh công khai các chủ đầu tư vi phạm công tác quyết toán dự án hoàn thành, không giao dự án đầu tư mới cho chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên theo quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

7. Công bố công khai danh sách và địa chỉ các nhà thầu (bao gồm các nhà thầu: Tư vấn, thi công) vi phạm quy định về lập hồ sơ quyết toán hợp đồng. Không cho phép nhà thầu vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng được tham gia đấu thầu dự án mới.”

3. Khoản 4 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Khi giao nhiệm vụ chủ đầu tư, không giao dự án đầu tư mới cho chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên theo quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước.”

4. Bổ sung Khoản 5 Điều 12 như sau:

“5. Công bố công khai danh sách và địa chỉ các nhà thầu (bao gồm các nhà thầu: Tư vấn, thi công) vi phạm quy định về lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Không cho phép nhà thầu vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành được tham gia đấu thầu dự án mới.”

5. Khoản 3, Khoản 4 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Khi giao nhiệm vụ chủ đầu tư, không giao dự án đầu tư mới cho chủ đầu tư có dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên theo quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

4. Công bố công khai danh sách và địa chỉ các nhà thầu (bao gồm các nhà thầu: Tư vấn, thi công) vi phạm quy định về lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Không cho phép nhà thầu vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành được tham gia đấu thầu dự án mới.”

6. Khoản 1 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân gây khó khăn cho chủ đầu tư và các nhà thầu, cố tình chậm trễ kéo dài thời gian giải quyết công việc, có hành vi thẩm tra quyết toán sai quy định của Bộ Tài chính gây lãng phí vốn Nhà nước sẽ bị xử lý kỷ luật theo Luật cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008 và theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có liên quan.”

7. Khoản 1, Khoản 2 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Chủ đầu tư có hành vi vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.

2. Người làm kế toán trưởng của chủ đầu tư (hoặc người làm phụ trách kế toán) nếu vi phạm thời gian nộp báo cáo quyết toán cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.”

8. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Nhà thầu (tư vấn, xây dựng) có hành vi vi phạm chế độ quyết toán dự án hoàn thành sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở.”

9. Khoản 3 Điều 23 được sửa đổi như sau:

“3. Không được tham gia đấu thầu dự án mới sử dụng vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông khi chưa hoàn thành quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.”

10. Bãi bỏ Điều 24, Điều 25.



11. Bổ sung Khoản 4 Điều 26 như sau:

“4. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định này nếu có văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản đó.

Đối với các hợp đồng đã thực hiện theo Khoản 6 Điều 5, Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND thì nay thực hiện theo quy định này.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đăk Nông; Giám đốc các Ban quản lý dự án tỉnh; Giám đốc các Ban quản lý dự án sử dụng vốn vay, vốn viện trợ; Chủ đầu tư các dự án và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đăk Nông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTC (TT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Diên